

Số: 03 /TB-CCTHADS

Thanh Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐSTDS ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 721/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2021 và số 743/QĐ-CCTHADS ngày 16/4/2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 35/QĐ-CCTHADS ngày 18/5/2021 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 8.16-18/2021/CT-VAE ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Văn bản bổ sung tài sản thẩm định giá số: 8.16-17/2021/CV-VAE ngày 23/8/2021 của Công ty Cổ phần giám định và thẩm định tài sản Việt Nam, Văn phòng Đại diện Đồng Tháp;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định giá tài sản số 01/TB-CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình;

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, địa chỉ: Quốc lộ 30, khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp thông báo công khai việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

1. Tên tài sản, địa chỉ tài sản, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

1.1/- Quyền sử dụng đất thửa 99, tờ bản đồ số 30, diện tích 917m² loại đất lúa, được tách ra làm 02 (hai) thửa với diện tích thực đo gồm:

- Diện tích 847,9m² thuộc thửa số 149 có một cái ao (hầm) hiện nay bỏ không.

- Giá: 50.874.000đ (Năm mươi triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

* Phần diện tích đất còn lại không kê biên.

1.2/- Quyền sử dụng đất thửa 72, tờ bản đồ số 30, diện tích 1.588,6m² (trong đó đất ở diện tích 1568m², đất cây lâu năm diện tích 20,6m²). Diện tích đất thực đo là 1409m²(ONT).

- Giá: 915.850.000đ

1.3/- Tài sản (nhà xưởng sấy lúa) trên đất đã qua sử dụng như sau:

+ Nhà xưởng sấy lúa có kết cấu cột sắt tròn V; kèo sắt V4; xà gồ gỗ + sắt; mái lợp tol; nền bê tông đá 1 x 2; vách tường lửng lưới B40.

Giá: 356.528.250đ

+ 01 (một) cây băng tải xuống hàng 18m x 0,5m; 02 môter 2 ngựa

Giá: 29.160.000

+ 01 (một) cây băng tải lên hàng 51m x 0,7m; 01 môter 04 ngựa, 01 môter 10 ngựa.

Giá: 82.620.000đ

+ 01 (một) cây băng tải dài 6m x 0,7m; 01 môter 03 ngựa

Giá: 9.720.000đ

+ 01 (một) cây băng tải xuống hàng dài 38m x 0,7m; 02 môter 03 ngựa.

Giá: 61.560.000

+ 01 (một) cây băng tải dài 9m x 0,7m; 01 môter 02 ngựa

Giá: 14.580.000

+ 02 (hai) cây băng tải dài 5m x 0,7m; 01 môter 02 ngựa

Giá: 16.200.000

+ 01 (một) cây băng tải xuống hàng 27m x 0,7m; 01 môter 3 ngựa

Giá: 43.740.000

+ 01 (một) cây khoan lúa dài 3m x 0,3m; 01 môter 5 ngựa

Giá: 10.000.000đ

+ 01 (một) hệ thống hút bụi ống nhựa PVC Q90, Q250

Giá: 5.250.000đ

+ 01 (hai) cây bồ dài dài 5m x 0,5m; Gầu 0,4m, 02 môter 3 ngựa

Giá: 23.850.000đ

+ 01 (một) cây băng tải dài 38m x 0,7m; 01 môter 3 ngựa

Giá: 61.560.000đ

+ 05 (năm) Môter lò sấy 30 ngựa.

Giá: 21.000.000đ

+ 10 quạt sậy đường kính 01m

Giá: 1.750.000đ

+ 02(hai) cây Vít khoan lúa trên lò sậy (01 cái 6m; 01 cái 9m) 01 môter 01 ngựa, 01 môter 05 ngựa

Giá: 65.000.000

+ 01 (một) Lò sậy dài 25m x rộng 6,8m x cao 1,9m tường xây 20 trát 2 mặt, đáy bê tông cốt thép, dĩ gỗ thép.

+ 01 (một) Lò sậy dài 9m x rộng 10m x cao 1,9m, tường xây gạch 20 trát 2 mặt, đáy bê tông cốt thép.

+ 01 (một) Lò sậy dài 20m x rộng 9m x cao 1,9m, tường xây 20 trát 2 mặt, đáy bê tông cốt thép, dĩ gỗ thép.

Giá tổng cộng: 403.920.000đ

+ 01 (một) thềm chứa kết cấu trụ sắt, khung thép hình, vách tol dài 14m x rộng 4,9m x cao 2,8m, mặt trên 4,9m, mặt dưới 0,32m.

Giá: 14.320.000đ

+ 01 (một) Bê tịnh vô bao dài 3m x rộng 3m x cao 3,2m, kết cấu trụ sắt, khung sắt V vách tol.

Giá: 11.022.000đ

+ 01 (một) Trạm biến áp 3p -150KVA, tủ điện, tủ điều khiển hoàn chỉnh, không nhãn hiệu.

Giá: 105.000.000đ

Cây trồng trên đất (xoài loại A 02 cây + loại C 29 cây) tổng 31 cây

Giá: 13.340.000đ

Quyền sử dụng đất và tài sản nêu trên của ông Nguyễn Hồng Lal, bà Đỗ Thị Loan tọa lạc tại ấp Thượng, xã Tân Quới, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Giá khởi điểm bán đấu giá tài sản nêu trên là: **2.320.444.000đ (Hai tỷ ba trăm hai mươi triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).**

2. Các yêu cầu đối với các tổ chức đấu giá tài sản

2.1. Là tổ chức đấu giá có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp/ Sở Tư pháp công bố đủ điều kiện đấu giá theo quy định tài điểm đ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

2.2. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản bán đấu giá.

2.3. Có kế hoạch, phương án đấu giá khả thi, hiệu quả; có bảng thù lao dịch vụ đấu giá (Theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài Chính).

2.4. Có chi phí đấu giá phù hợp: Có chi phí thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng: Theo hóa đơn giá trị gia tăng (Trường hợp đăng 01 khung báo bao gồm nhiều tài sản thì số tiền đăng sẽ chia trên tổng số tài sản đăng báo).

2.5. Có phương án giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, kết quả đấu giá.

3. Thời hạn nộp hồ sơ: *(Chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông tin trên trên thông tin điện tử của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc lựa chọn tổ chức đấu giá).*

3.1. Thành phần hồ sơ: Văn bản tham gia ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; hồ sơ năng lực của Tổ chức đấu giá.

3.2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình.

Lưu ý: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với Tổ chức đấu giá không được lựa chọn.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử của Tổng cục THADS (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của Cục THADS Tỉnh (để đăng tải);
- Phòng Nghiệp vụ (theo dõi);
- Lưu: VT, HSTHA.



Phạm Thị Mỹ Linh